TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 211/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Đỗ Thế A**, sinh năm 1984

Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc 14 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tình cảm của anh Anh đối với vợ là chị Nga không còn, vợ chồng có nhiều xích mích và không có tiếng nói chung. Ngoài ra, vợ chồng không có con chung nên tình cảm vợ chồng thiếu sự gắn bó. Anh chị đã ly thân từ tháng 10/2023, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Anh chị đã cố gắng cải thiện mâu thuẫn và gia đình hai bên đã động viên nhưng không có kết quả. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, chị Nga và anh Anh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét mâu thuẫn vợ chồng của chị Nga và anh Anh đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế đã chấm dứt và không có khả năng đoàn tụ nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A thống nhất trình bày: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A thuận tình ly hôn.

1.2 Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3 Về quan hệ tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A đã nộp theo biên lai số 0001xxx ngày xx tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Chị Phạm Thị N và anh Đỗ Thế A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.